



Hải phòng, ngày 27 tháng 04 năm 2019

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CƠ SỞ HẠ TẦNG
TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019



Năm 2018 tiếp tục có rất nhiều biến động, Công ty tiếp tục có một năm sản xuất kinh doanh không tốt (đặc biệt trong lĩnh vực cốt lõi), song công ty đã từng bước tái cơ cấu lại tổ chức quản trị, cắt giảm nhân sự và vẫn duy trì hoạt động ở mức cầm cự (chủ yếu là cho thuê kho xưởng). Cán bộ công nhân viên lương hàng tháng vẫn đảm bảo.

Trong năm qua Ban kiểm soát căn cứ vào Luật doanh nghiệp năm 2014 và điều lệ công ty với trách nhiệm và quyền hạn của Ban kiểm soát đã thực hiện triển khai các nội dung sau:

1. Hoạt động của Ban kiểm soát

- Xem xét báo cáo quyết toán quý, năm của Công ty và báo cáo kiểm toán năm, kiểm tra báo cáo tài chính, quyết toán thuế.
- Theo dõi tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm do Đại hội đồng cổ đông quyết định.
- Tham dự các phiên họp thường kỳ và bất thường của Hội đồng quản trị, những vấn đề phát sinh, vấn đề đầu tư v.v...
- Giám sát công tác điều hành quản lý sản xuất kinh doanh của HĐQT, Ban giám đốc nhằm duy trì sản xuất kinh doanh bảo toàn vốn.

Quá trình hoạt động của Ban kiểm soát không gây ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh của công ty, của HĐQT và Ban giám đốc.

2. Kiểm tra báo cáo quyết toán năm 2018

Căn cứ vào báo cáo kiểm toán và Ban giám đốc năm 2018. Tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 kết quả như sau:

STT	Chỉ tiêu	Số cuối năm 31/12/2018	Số đầu năm 2017
A	Tài sản ngắn hạn	12.411.479.691	12.411.479.691
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	1.304.792.320	1.304.792.320
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	7.080.000.000	7.080.000.000
2	Các khoản phải thu ngắn hạn	3.001.013.223	3.001.013.223
3	Hàng tồn kho	1.018.481.777	1.018.481.777

4	Tài sản ngắn hạn khác	7.192.361	7.192.361
B	Tài sản dài hạn	4.569.179.312	4.569.179.312
1	Các khoản phải thu dài hạn	330.000.000	330.000.000
2	Tài sản cố định	672.829.598	672.829.598
3	Bất động sản đầu tư	3.409.737.525	3.409.737.525
4	Tài sản dở dang dài hạn		
5	Tài sản dài hạn khác	156.612.189	156.612.189
	TỔNG TÀI SẢN	16.980.659.003	16.980.659.003
C	Nợ Phải Trả	11.144.532.666	11.144.532.666
I	Nợ ngắn hạn	11.144.532.666	11.144.532.666
1	Phải trả người bán ngắn hạn	20.900.000	20.900.000
2	Người mua trả trước ngắn hạn	8.603.270.381	8.603.270.381
3	Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	1.690.884.588	1.690.884.588
4	Chi phí phải trả ngắn hạn	797.977.407	797.977.407
5	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	105.000.000	105.000.000
6	Phải trả ngắn hạn khác	37.285.417	37.285.417
7	Quỹ khen thưởng	(110.785.127)	(110.785.127)
D	Vốn sở hữu	5.702.887.036	5.702.887.036
1	Vốn đầu tư chủ sở hữu	10.820.000.000	10.820.000.000
	-Cổ phiếu phổ thông có phân biểu quyết	10.820.000.000	10.820.000.000
2	Thặng dư vốn	2.705.242.440	2.705.242.440
3	Cổ phiếu quỹ	(948.763.608)	(948.763.608)
4	Quỹ đầu tư phát triển	336.283.327	336.283.327
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	(7.076.635.822)	(7.076.635.822)
	+ LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	(7.209.875.123)	(7.209.875.123)
	+ LNST chưa phân phối kỳ này	133.239.301	133.239.301
	TỔNG NGUỒN VỐN	16.980.659.003	16.980.659.003

Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	Tỷ lệ
1	Tổng doanh thu	05 tỷ	4.191.540.000 đ	83,83%
2	Tổng chi phí		2.406.638.901 đ	
	Lợi nhuận khác		(921.216.517)đ	
3	Tổng lợi nhuận trước thuế		863.684.582 đ	
4	Chi phí thuế TNDN hoãn lại			
5	Tổng lợi nhuận sau thuế		863.684.582 đ	
	Lãi cơ bản trên cổ phiếu		930	
6	Chia cổ tức năm 2018	Không chia		

Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty phản ánh đầy đủ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính của Công ty. Công tác hạch toán kế toán tuân thủ chuẩn mực kế toán do Bộ Tài chính quy định kỳ kế toán từ 1/1/2018 đến ngày 31/12/2018.

Đơn vị tiền tệ để lập báo cáo: Việt nam đồng.

Kê khai báo cáo thuế hàng quý và quyết toán thuế năm theo quy định của luật quản lý thuế.

Việc chấp hành các luật thuế hiện hành như thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp và thuế khác được thực hiện thường xuyên và nghiêm túc.

- Tổng số cổ đông hiện có:

Cổ đông cá nhân trong nước: 170 người

Cổ đông là tổ chức trong nước : 03 người

Cổ đông là người nước ngoài : 12

- Cổ phiếu giao dịch trên sàn chứng khoán upcom dao động từ 1.700đ – 4.500đ, rất ít giao dịch.

3. Kết luận và kiến nghị

Tuy không hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế mà Đại hội đồng cổ đông năm 2018 đã quyết định (Doanh thu 05 tỷ, cổ tức không chia), cắt giảm nhân sự, nhưng với sự cố gắng nỗ lực của HĐQT, Ban giám đốc, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đã được các nội dung cơ bản sau:

- Duy trì hoạt động, nhưng hiệu quả thấp (Kinh doanh chủ yếu là cho thuê 02 khu kho xưởng).

- Đã cơ bản giải quyết được các vấn đề tồn đọng của những năm trước

- Không vay, không nợ ngân hàng.

- Đảm bảo tiền lương hàng tháng cho cán bộ nhân viên.

Kiến nghị:

- Cần tăng cường các giải pháp để đẩy mạnh quá trình tìm kiếm các công trình xây dựng là ngành nghề cốt lõi của công ty.

- Cần có định hướng tìm kiếm các ngành nghề và hướng kinh doanh mới để duy trì và phát triển công ty.

- Cơ cấu hơn nữa bộ máy tổ chức của công ty đem lại hiệu quả trong kinh doanh và tránh các sai sót dẫn đến thiệt hại về lợi ích của công ty

Trên đây là bản báo cáo của BKS trình Đại hội cổ đông thường niên 2019.

Xin chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

